

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HSST

Ngày 31 - 10 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Bích Phượng,

2. Ông Võ Thanh Anh.

- Thư ký phiên tòa: bà Lương Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 7- Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Phan Đình L**, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1995 tại: xã T, thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Kim N, sinh năm 1963 và bà Phan Thị Xuân L, sinh năm 1963. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Ngày 17/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” (đã được xóa án tích).

- Ngày 23/6/2017, bị Trưởng Công an huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, với số tiền 750.000 đồng.

- Ngày 14/9/2021, bị Trưởng Công an huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, với số tiền 750.000 đồng.

Trần Phan Đình L tham gia điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Quảng Nam theo Quyết định số 68/QĐ-KSBT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Quảng Nam.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam vào ngày 29/7/2025. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phan Đình L là người đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone theo Quyết định số 68/QĐ-KSBT ngày 13/12/2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam (cũ) và chưa có quyết định chấm dứt việc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Nam (cũ).

Vào khoảng 19 giờ ngày 25/7/2025, do muốn sử dụng ma túy nên Trần Phan Đình L đi bộ đến khu vực dốc ông Hiệu thuộc thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng để tìm mua ma túy. Tại đây, Trần Phan Đình L gặp một người thanh niên (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) và mua của người này một gói ma túy, loại Methamphetamine (*thường gọi ma túy đá, ma túy được gói trong một bao nhựa nhỏ*) với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, Trần Phan Đình L đem gói ma túy này đi đến vườn keo cách đường khoảng 20 mét thuộc thôn Phú Xuân, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng rồi một mình sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng xong ma túy, Trần Phan Đình L đập vỡ, đốt các dụng cụ sử dụng ma túy, dùng đất lấp lại và rời đi.

Đến ngày 28 tháng 7 năm 2025, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam - Sở Y tế thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra, thử test đối với những người nghiện ma túy đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại điểm cấp phát khu vực Tiên Phước, phát hiện Trần Phan Đình L dương tính với chất ma túy loại Heroin nên chuyển thông tin vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng. Sau khi tiếp nhận thông tin vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã tiến hành mời Trần Phan Đình L làm việc, tiến hành thử test nước tiểu phát hiện Trần Phan Đình L dương tính với chất ma túy, loại Heroin. Sau đó tiến hành thu mẫu, niêm phong nước tiểu của Trần Phan Đình L để trưng cầu giám định theo quy định.

Ban đầu Trần Phan Đình L khai báo vào ngày 25/7/2025, Trần Phan Đình L sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroin tại thôn Phú Xuân, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra, xác minh, đấu tranh, Trần

Phan Đình L đã khai nhận trước ngày 25/7/2025 vài ngày, Trần Phan Đình L có sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroin (*Trần Phan Đình L không nhớ chính xác thời gian, địa điểm sử dụng*) đến ngày 25/7/2025, Trần Phan Đình L tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine (*thường gọi là ma túy đá*) tại thôn Phú Xuân, xã Tiên Phước, Đà Nẵng như đã nêu trên.

- Tại Kết luận giám định số 1237/KL-KTHS ngày 04/8/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đối với mẫu nước tiểu của Trần Phan Đình L kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Trần Phan Đình L gửi giám định.

- Ngày 07/8/2025, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có Công văn số: 409/C09C-Đ2 về việc giải thích kết luận giám định với nội dung “*Tại thời điểm giám định, C09C chỉ tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, không tìm thấy chất ma túy Heroin (Heroine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Trần Phan Đình L gửi giám định. Theo tài liệu chuyên môn và qua thực tế giám định, không có sự chuyển hóa từ Methadone thành chất ma túy Methamphetamine trong cơ thể người sử dụng*”.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã tiến hành truy tìm các dụng cụ mà bị cáo sử dụng để sử dụng trái phép chất ma túy và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Phan Đình L tại thôn Phú Xuân, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng không phát hiện, thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSKV7-HS ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Phan Đình L về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng truy tố và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), xử phạt bị cáo Trần Phan Đình L từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phan Đình L khai nhận như sau: bị cáo bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013; vào các năm 2017 và 2021, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đang tham gia điều trị cai nghiện bằng thuốc Methadone nhưng vào khoảng 19 giờ ngày 25/7/2025, bị cáo muốn sử dụng ma túy nên đi đến khu vực dốc ông Hiệu, thuộc thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, bị cáo có gặp một người thanh niên (*không rõ họ tên và nơi cư trú*) hỏi mua một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Sau đó, bị cáo đi bộ vào vườn keo cách đó khoảng 20 mét rồi sử dụng hết số ma túy trên.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Trần Phan Đình L là người nghiện ma túy, đang trong thời hạn điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone theo Quyết định số 68/QĐ-KSBT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Quảng Nam mà có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại *Methamphetamine* (*ma túy đá*). Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc sử dụng trái phép chất ma túy gây tác hại rất lớn, lâu dài đối với sức khỏe con người và xã hội; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước nghiêm cấm và xử lý rất nghiêm khắc đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo biết rõ được tác hại của ma túy và có đầy đủ năng lực để nhận thức được sự trừng phạt của pháp luật đối với hành vi vi phạm của mình nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, sự lên án của dư luận xã hội, liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quy định của Nhà nước về việc kiểm soát các hoạt động liên quan đến chất ma túy mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đã lớn tuổi, thường xuyên đau ốm; các anh, chị em của bị cáo đi làm ăn xa (*có xác nhận của địa phương*) nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị kết án tội “*Cướp tài sản*” khi chưa thành niên và đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng đạo đức lối sống để trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục vướng vào tệ nạn ma túy và có hành vi vi phạm pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội với một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy, cải tạo thành công dân có ích và cũng để đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng cho bị cáo; phòng ngừa chung cho toàn xã hội; nhất là đáp ứng công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội nói chung và ma túy nói riêng; nhằm đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

[6]. Về án phí: bị cáo Trần Phan Đình L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Các vấn đề liên quan trong vụ án này:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Trần Phan Đình L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của người này để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau. Việc xử lý như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*):

Tuyên bố bị cáo **Trần Phan Đình L** phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Phan Đình L **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (*ngày 29/7/2025*).

[2]. ***Về án phí***: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: bị cáo Trần Phan Đình L chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (31/10/2025).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC,
- TAND TP Đà Nẵng,
- VKSND TP Đà Nẵng,
- Công an TP Đà Nẵng,
- THADS TP Đà Nẵng,
- VKSND khu vực 7 – Đà Nẵng,
- Phòng PV06 CA TP Đà Nẵng,
- Phòng HSNV Sở Tư pháp TP Đà Nẵng,
- Người tham gia tố tụng,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân
tòa

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**Các Hội thẩm nhân dân
tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

